

Sơn Động, ngày 30 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH
Thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022

PHẦN I. CÁC CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CÁC VĂN BẢN CHỈ ĐẠO

Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 06/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Giang;

Kế hoạch 64a/KH-SGDĐT ngày 26/8/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về phát động phong trào thi đua thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép” của ngành giáo dục Bắc Giang;

Kế hoạch số 64/KH-SGDĐT ngày 28/8/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về phòng chống dịch bệnh Covid-19 trong trường học trên địa bàn tỉnh Bắc Giang;

Chỉ thị số 13/CT-UBND, ngày 30/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Bắc Giang về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022;

Công văn số 1095/SGDĐT-GDTrH&GD TX ngày 30/8/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với GD TX;

Kế hoạch số 51/KH-SGDĐT ngày 30/8/2019 của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang về Cán bộ, công chức, giáo viên ngành Giáo dục Bắc Giang thi đua thực hiện văn hóa công sở giai đoạn 2019-2025 và Chống rác thải nhựa.

Công văn số 1129/SGDĐT-GDTH ngày 08/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ GDCT, CTHSSV, GDTC, HĐTT, YTHĐ, GDQPAN năm học 2021-2022;

Kế hoạch số 67/KH-SGDĐT, ngày 09/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn, thương tích, đuối nước cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2030;

Công văn số 1137/SGDĐT-TTr ngày 09/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ pháp chế năm học 2021- 2022;

Hướng dẫn số 06/HD-SGDĐT ngày 10/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về

việc Quản lý Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, học bạ học sinh trên Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo Bắc Giang năm học 2021-2022;

Công văn số 1158/SGDĐT-TTr ngày 14/9/2021 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra nội bộ trường học, TCD, giải quyết KN, TC và PCTN năm học 2021-2022;

Công văn số 1174/SGDĐT-KT&KĐCLGD ngày 16/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2021- 2022;

Hướng dẫn số 1238/SGDĐT-GDTrH&GDTX ngày 27/9/2021 của Sở GD&ĐT Bắc Giang về việc Hướng dẫn thực hiện Chương trình GDPT, GDTX cấp THPT ứng phó với dịch Covid-19 năm học 2021-2022.

II. TÌNH HÌNH THỰC TẾ CỦA ĐƠN VỊ

Năm học 2021-2022 tiếp tục với những diễn biến phức tạp về tình hình dịch bệnh Covid-19, với nhiệm vụ thực hiện “*mục tiêu kép*” theo chỉ đạo của cấp trên, căn cứ tình hình thực tế, Trung tâm GDNN-GDTX huyện Sơn Động xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 cụ thể như sau:

1. Đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên (CBGVNV): Tổng số CBGV, nhân viên biên chế, hợp đồng là **33** người, trong đó:

- Số CBGV,NV trong biên chế **20/21** (thiếu 01 GV); trong đó: Quản lý 03; giáo viên 14 (văn hóa 13, nghề 01); nhân viên hành chính 03.

- Số giáo viên hợp đồng: **09** (Văn 02; Toán 02; Lý 01; Hóa 02; Tin 02).

- Số nhân viên hợp đồng: **04** (Bảo vệ 02; tạp vụ 01; môi trường 01).

- Trình độ chuyên môn:

+ Cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế: Trên chuẩn 03/20 (15%), đạt chuẩn 17/20 (85%).

+ Giáo viên hợp đồng: Trên chuẩn 0, đạt chuẩn 09, chưa đạt chuẩn 0.

- Trình độ lý luận chính trị cán bộ giáo viên trong biên chế: Cao cấp 0, trung cấp 04.

- Chi bộ: 10 đảng viên.

2. Về tổ chức bộ máy

Trung tâm chia gồm 02 Ban chuyên môn: Ban GDTX và Ban CSVC-DN với 02 tổ thuộc Ban (Tổ GDTX; Tổ VP-TH; không có tổ Đào tạo nghề- Tư vấn hướng nghiệp do không đủ số lượng thành viên để thành lập tổ). Có tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên (Trong đó: 01 Chi đoàn CBGV; 09 chi đoàn học sinh, 14 hội LHTN).

3. Về số lượng người học

- Chương trình GDTX cấp THPT: Có 14 lớp với 551 học sinh, trong đó: Khối 10 có 5 lớp 190 học sinh; khối 11 có 5 lớp 187 học sinh; khối 12 có 4 lớp 174 học sinh.

- Chương trình liên kết đào tạo trung cấp (song song với chương trình văn hóa): Có 21 lớp với 538 học sinh, gồm các nghề: Cơ điện nông thôn, Điện dân dụng, Hàn, May thời trang, Mộc nội thất, Vận hành thi công nền, Thú y, Điện công nghiệp, Kỹ thuật chế biến món ăn, Dịch vụ nhà hàng,....

- Chương trình đào tạo nghề cho lao động nông thôn: Dự kiến 02 lớp, nghề cơ khí sửa chữa máy nông nghiệp với 60 học viên.

- Khuyến khích học sinh 03 khối tham gia học chương trình Tin học; khối 10 tham gia học môn Tiếng Anh theo hình thức khuyến khích tự chọn.

- Học và thi nghề phổ thông cho 100% học sinh khối 11 (chuyển tiếp thi từ chương trình trung cấp nghề).

Số lượng cụ thể:

Khối	Số lớp VH (nghề)	Số học sinh		Ghi chú
		Vừa học VH và học nghề	Không học nghề	
10	5 (6)	190	0	
11	5 (8)	185	2	
12	4 (7)	163	11	
Tổng	14 (21)	538	13	551

4. Về cơ sở vật chất

- Khu hiệu bộ có 09 phòng làm việc gồm: Ban Giám đốc, Kế toán, Văn thư, Thư viện...

- Khu lớp học gồm 17 phòng, trong đó: Phòng tin 01, Phòng máy chiếu 02, Phòng học văn hóa và học lý thuyết nghề 14.

- Khu thực hành nghề gồm 06, trong đó: Phòng may 02, phòng hàn 02, phòng mộc 01, phòng điện 01.

- Hội trường lớn sức chứa >800 chỗ ngồi.

- Nhà công vụ gồm 15 phòng ở và làm việc cho CBGV-NV, nhà ăn tập thể cho trên 100 người ăn.

- Nhà ký túc xá 4 tầng: Tầng 01 bố trí văn phòng làm việc của các tổ chuyên môn và đoàn thể; tầng 02, tầng 03 và tầng 04 bố trí chỗ ở cho học sinh ở nội trú (hiện có 28 học sinh ở).

5. Những thuận lợi, khó khăn, hạn chế

5.1. Thuận lợi

- Đội ngũ được bổ sung, đa số giáo viên trẻ, có trình độ chuyên môn, được đào tạo cơ bản, có tinh thần trách nhiệm cao với công việc, có ý thức vượt khó. Tập thể sư phạm đoàn kết, đồng thuận, chia sẻ, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ trong công tác và đời sống.

- Tiếp tục quan tâm phát triển về quy mô, loại hình đào tạo, số lượng người học; nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau THCS vào học tại Trung tâm được chú trọng.

- Kỹ cương nền nếp trường lớp học, chất lượng các hoạt động chuyên môn, đoàn thể được Ban Giám đốc thường xuyên quan tâm, chỉ đạo bám sát các yêu cầu của ngành, phù hợp với thực tế của đơn vị và địa phương.

- Cơ sở vật chất trường lớp, thiết bị, điều kiện làm việc, công tác, sân chơi, nhà công vụ, KTX, ... cơ bản đáp ứng đầy đủ cho dạy văn hóa GDTX cấp THPT, liên kết đào tạo nghề, thực hiện các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, nhân dân địa phương, hoạt động vui chơi lành mạnh cho học sinh.

- Trung tâm luôn nhận được sự giúp đỡ, chỉ đạo của ngành Giáo dục, ngành LĐTBXH, sự ủng hộ của lãnh đạo địa phương, uy tín của Trung tâm trên địa bàn huyện tiếp tục được khẳng định.

5.2. Khó khăn, hạn chế

- Nhận thức của các cấp chính quyền, địa phương, nhân dân về mô hình GDNN, GDTX (chính sách phân luồng) đã có cải thiện song tư duy bằng cấp, thi cử còn hiện hữu.

- Đa số giáo viên trẻ, trình độ chuyên môn khá tốt, song kinh nghiệm quản lý các hoạt động giáo dục còn hạn chế. Một số giáo viên còn lúng túng việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, việc ứng dụng CNTT vào bài giảng, quản lý còn chậm, chưa thành thục.

- Trong học văn hóa, còn bộ phận không nhỏ học sinh tính tự giác học tập, rèn luyện chưa cao, còn lười học, thiếu SGK, dụng cụ học tập, một số vi phạm nội quy, vi phạm ATGT,... phải xử lý kỷ luật, dẫn đến chất lượng giáo dục toàn diện đã có chuyển biến nhưng chưa thực sự vững chắc, bền vững.

- Trong học nghề, nền nếp và chất lượng học nghề đã có tiến bộ song còn hạn chế nhất định, còn một số học sinh vi phạm nội quy trong học nghề phải xử lý kỷ luật.

- Dịch bệnh Covid-19 hiện còn diễn biến phức tạp, khó lường, nguy cơ bùng phát còn hiện hữu ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động xã hội, trong đó liên quan

đến chất lượng dạy-học của đơn vị (việc áp dụng ôn tập, dạy học trực tuyến gặp nhiều khó khăn do điều kiện kinh tế gia đình học sinh còn khó khăn; hạ tầng mạng, thiết bị đường truyền chưa đồng bộ; học sinh còn thiếu điện thoại và thiết bị học tập học trực tuyến).

- Mặt trái của nền kinh tế thị trường, sự phát triển hệ thống thông tin, mạng internet đã có tác động không nhỏ đến lối sống, tính cách của giới trẻ, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động giáo dục của Trung tâm.

6. Những thành tích của Trung tâm trong năm học 2020-2021

6.1. Chất lượng giáo dục đại trà

- Xếp loại hạnh kiểm

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số HS bỏ học	Xếp loại							
				Tốt		Khá		TB		Yếu	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	189	5	17	88	46.6	80	42.3	21	11.1		
11	169	4	5	71	42	76	45	21	12.4	1	0.6
12	188	5	9	103	54.8	77	41	8	4.3		
Cộng	546	14	31	262	48	233	42.7	50	9.2	1	0.2

- Xếp loại học lực

Khối	Số học sinh	Số lớp	Số HS bỏ học	Xếp loại									
				Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
				SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
10	189	5	17			26	13.8	163	86.2				
11	169	4	5			22	13	146	86.4	1	0.6		
12	188	5	9			32	17	156	83				
Cộng	546	14	31			80	14.7	465	85.2	1	0.2		

Tỷ lệ học sinh bỏ học văn hóa **5,32%**.

6.2. Khen thưởng

- Giáo viên giỏi cấp cơ sở: 03
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở: 0.
- Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen: 03.
- Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen: 02.
- Trung tâm được Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen.

6.3. Tỷ lệ tốt nghiệp chương trình GDPT: 93,09% (175/188 học sinh đỗ tốt nghiệp).

- Điểm bình quân thi THPT năm 2021: Xếp thứ 11/12 khối GDTX trong tỉnh.

STT	Môn	Điểm TB của Trung tâm	Điểm TB khối GDTX tỉnh BG	Điểm TB toàn quốc	Xếp thứ trong khối GDTX tỉnh	Ghi chú (+,-) so với năm 2020
1	Toán	4.518	4.878	6.614	10	-2
2	Văn	4.675	5.452	6.47	12	0
3	Lịch sử	4.419	4.339	4.971	7	-4
4	Địa lý	6.322	6.480	6.954	10	-2
TB chung các môn		4.983	5.287	6.180		

6.4. Liên kết đào tạo

- 80% học sinh nghề trung cấp xếp loại học lực từ TBK trở lên.

- Kết quả thi tốt nghiệp trung cấp nghề của học sinh khối 12 có 181/184 em đủ điều kiện tham gia thi và được cấp bằng trung cấp nghề, đạt 98,37% (có 20% đạt loại Giỏi; 30% đạt loại khá, còn lại TB, TBK); trên 80% có việc làm khi ra trường.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học nghề 30/568=5,28% (học sinh bỏ học văn hóa, bỏ cả học nghề).

6.5. Danh hiệu thi đua

- Chi bộ: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Trung tâm: Được Giám đốc Sở GD&ĐT công nhận đơn vị đạt danh hiệu Tiên tiến.

- Công đoàn: Vững mạnh.

- Đoàn thanh niên: Vững mạnh.

PHẦN II. NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

I. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ PHỤC VỤ DẠY HỌC

1. Chỉ tiêu

- Phân đầu 50% số phòng học được trang bị Tivi thông minh hoặc máy chiếu (nguồn xã hội hóa vận động từ phụ huynh học sinh và các nhà hảo tâm).

- 100% phòng học được phủ sóng wifi, có đầy đủ các điều kiện cần thiết phục vụ cho việc dạy, học và các hoạt động giáo dục.

- Lát sân trước xưởng B3; làm nhà xe CBGV khu A; cải tạo ao.

- Duy trì Ký túc xá và nhà ăn tập thể cho học sinh.

2. Biện pháp

- Sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí không thường xuyên và kinh phí liên kết đào tạo nghề năm 2021.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa, huy động tối đa các nguồn lực đầu tư phát triển GD&ĐT, xây dựng CSVC trường học; thực hiện đúng Luật ngân sách, Luật phòng chống tham nhũng, Luật thực hành tiết kiệm và qui định về học phí và các khoản thu trong Trung tâm.

- Phòng tin học, thiết bị thí nghiệm, thiết bị dạy nghề được bảo quản, sử dụng hiệu quả. Phân công người quản lý phòng máy, quản lý học sinh học Tin học và Ngoại ngữ.. lập đủ hồ sơ theo dõi sử dụng theo đúng văn bản hướng dẫn.

+ Đồng chí Lã Thị Chăm- Nhân viên thí nghiệm, thiết bị phụ trách Phòng đồ dùng thiết bị.

+ Đồng chí Ngô Đông Dương- GV tin học, phụ trách Phòng Tin học.

+ Đồng chí Nguyễn Văn An- GV dạy nghề, phụ trách Xưởng thực hành nghề.

- Mỗi CB, GV, NV cần có ý thức tham gia bảo vệ, bảo quản tài sản chung, đặc biệt là quản lý sử dụng phòng máy tính, xưởng thực hành, đồ dùng giảng dạy.

- Phân công đồng chí Đinh Huy Chương- PGĐ: Phụ trách chung, chỉ đạo điều hành về sửa chữa, mua sắm CSVC, các nhiệm vụ chỉ đạo:

+ Sửa chữa, thay thế máy tính cho phòng Tin học; tham mưu, đề xuất, bổ sung, thay thế, sửa chữa các thiết bị điện bị hỏng, đảm bảo ánh sáng, quạt mát, bàn, ghế lớp học (đồng chí Ngô Đông Dương).

+ Bổ sung đủ các trang thiết bị cho phòng thí nghiệm, thư viện (đồng chí Lã Thị Chăm).

+ Sửa chữa bàn ghế học sinh học nghề (trong tháng 10/2021).

+ Hoàn thiện tài liệu, giáo trình dạy nghề sơ cấp: (trong tháng 10/2021).

- Thực hiện công tác kiểm kê tài sản, thanh lý các tài sản hư hỏng xong trước ngày 30/12/2021 (đồng chí Chu Thị Chè- Kế toán phụ trách, tham mưu BGD).

II. THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GDTX CẤP THPT

1. Chỉ tiêu

- Xếp loại học tập

Khối lớp	Số	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
K10	190	0		34	17,89	153	79,8	3	1,57	0	
K11	187	0		34	18,2	151	80,8	2	1,1	0	
K12	174	0		31	17,8	141	82,2	2	1,14	0	
Tổng/TB	551	0		99	17,9	445	80,8	7	1,27	0	

- Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp: 95% trở lên.

- Tỷ lệ thi đỗ Đại học, Cao đẳng: 0.

- Tỷ lệ lên lớp thẳng: trên 98%.

- Tỷ lệ học sinh bỏ học: dưới 4%/năm.

2. Biện pháp

2.1. Phân công giảng dạy

- Trung tâm ký hợp đồng giảng dạy với 09 giáo viên, cụ thể từng môn:

Môn	Văn	Toán	Lý	Hóa	Tin
GV hợp đồng	02	02	01	02	02

- Phổ biến nhiệm vụ năm học, tập huấn kỹ năng xây dựng kế hoạch, thống nhất các loại hồ sơ sổ sách chuyên môn. Tham mưu công tác bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công giảng dạy, công tác chủ nhiệm phù hợp với năng lực, trình độ và điều kiện của từng cán bộ, giáo viên để đảm bảo mục tiêu chung của Trung tâm, từ đó lập thời khoá biểu khoa học, hiệu quả.

- Bố trí giáo viên có chuyên môn, kinh nghiệm, nhiệt tình, trách nhiệm dạy khối 12 và tham gia ôn thi tốt nghiệp THPT.

- Khảo sát học sinh để bố trí giáo viên giảng dạy cho phù hợp; xây dựng ma trận đề thi, đề cương ôn tập phù hợp.

* Phân công đồng chí Trần Thị Nguyệt thực hiện xong trước ngày 04/9/2021.

2.2. Xây dựng phân phối chương trình chi tiết

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học chi tiết chương trình GDTX cấp THPT linh hoạt phù hợp với mục tiêu và khung thời gian của chương trình theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT Bắc Giang (Công văn số 1238/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 27/9/2021) đối với 7 môn văn hóa bắt buộc và 02 môn học khuyến khích (Tiếng Anh, Tin học) thực hiện từ năm học 2021- 2022.

- Đối với các môn bắt buộc (Toán học, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Ngữ văn,

Lịch sử, Địa lí): giáo viên nghiên cứu khung Chương trình bộ môn được điều chỉnh theo hướng dẫn và căn cứ vào đối tượng học sinh để xây dựng phân phối Chương trình chi tiết áp dụng cho các lớp được phân công giảng dạy 04 tuần đầu tháng 9/2021 và thực hiện hướng dẫn điều chỉnh theo công văn số 1238/SGDĐT-GDTrH-GDTrH ngày 27/9/2021 ứng phó với dịch Covid-19 trong năm học, duyệt nhóm trưởng bộ môn và Phó Giám đốc phụ trách chuyên môn xong trước ngày 03/10/2021 (Giám đốc ra Quyết định ban hành PPCT từ ngày 04/10/2021).

- Đối với các môn khuyến khích (Tin học, Tiếng Anh): Tổ chức dạy môn Tin học cho học sinh khối 10, 11 và Tiếng Anh cho khối 10. Nội dung chương trình thực hiện theo hướng dẫn tại văn bản số 1103/SGDĐT-GDTrH-GDTrH của Sở Giáo dục và Đào tạo Bắc Giang (bố trí linh hoạt phù hợp với thực tế).

2.3. *Đổi mới phương pháp dạy học*

- Dạy học phân hóa theo năng lực của học sinh, dựa theo chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình GDTrH cấp THPT, cụ thể:

+ Tích cực đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh. Phần đầu hầu hết giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo đặc thù môn học và phát huy hiệu quả việc đổi mới theo yêu cầu của ngành.

+ Giáo viên chủ động thiết kế bài giảng linh hoạt, phù hợp, khoa học, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh. Sử dụng các phương pháp dạy học tích cực theo định hướng phát triển năng lực học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức cũng như chú trọng rèn luyện, hình thành thái độ, hành vi tích cực cho học sinh; hướng dẫn kỹ năng tự học cho học sinh thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học.

+ Kết hợp đa dạng các phương pháp dạy học phù hợp với học sinh, nội dung bài học và đặc thù bộ môn; vận dụng dạy học giải quyết vấn đề gắn tình huống thực tế phù hợp với nội dung bài học. Chú trọng xây dựng hệ thống câu hỏi, bài tập hợp lý, phù hợp với các đối tượng; tăng cường câu hỏi mang tính vận dụng thực tiễn, kiến thức liên môn trong giảng dạy.

- Giáo viên phải nắm vững chuẩn kiến thức, kỹ năng của môn học:

+ Thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản theo hướng dẫn của Bộ, Sở GD&ĐT. Quan tâm bồi dưỡng học sinh khá giỏi và giúp đỡ học sinh yếu (cần phân loại học sinh để xây dựng hệ thống câu hỏi hợp lý, phù hợp với các đối tượng, tập trung vào mức độ 1,2 là chính, nâng dần độ khó).

+ Đầu tư nâng cao chất lượng kế hoạch bài giảng; Sử dụng hợp lý đồ dùng dạy học, SGK, tập trung vào kiến thức cơ bản, trọng tâm, cốt lõi tránh dạy vào các

nội dung khó, giảm tải. Bồi dưỡng cho học sinh năng lực độc lập suy nghĩ, vận dụng kiến thức đã học, tránh ghi nhớ máy móc, nắm vững kiến thức cơ bản.

+ Trong giảng dạy, giáo viên sử dụng ngôn ngữ chuẩn xác, sinh động, dễ hiểu, tác phong thân thiện, khuyến khích học sinh học tập, tổ chức cho học sinh làm việc cá nhân và theo nhóm hợp lý; hướng dẫn học sinh phương pháp học và tự học, tư vấn, giúp đỡ học sinh học tập tiến bộ. Giáo viên cần phân loại trình độ nhận thức và năng lực tiếp thu của học sinh theo các mức độ để có phương pháp giảng dạy phù hợp với mọi đối tượng.

- Triển khai và thực hiện nghiêm túc các văn bản của các cấp về việc hướng dẫn thực hiện quy định chuyên môn đối với cấp trung học; hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục thường xuyên năm học 2021-2022.

- Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học tiếp cận với Chương trình GDPT mới 2018 để chuẩn bị cho dạy chương trình mới từ năm học 2022-2023 triển khai với lớp 10.

- Triển khai các nội dung được quy định về sử dụng CSDL ngành giáo dục và đào tạo Bắc Giang, các quy định và nội dung trong Hướng dẫn số 06/HD-SGDĐT ngày 10/9/2021 Hướng dẫn quản lý, sử dụng Sổ theo dõi và đánh giá học sinh, học bạ học sinh trên hệ thống cơ sở dữ liệu ngành giáo dục và đào tạo tỉnh Bắc Giang năm học 2021-2022.

2.4. Đổi mới kiểm tra, đánh giá

- Thực hiện nghiêm túc Quy chế đánh giá, xếp loại học viên học chương trình GDTX cấp THPT do Bộ GD&ĐT ban hành; đảm bảo đủ số lần kiểm tra thường xuyên, kiểm tra giữa kỳ và kiểm tra cuối học kỳ (Theo Công văn 1053/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 24/8/2021 của Sở, Thông tư 21/2021/TT-BGDĐT ngày 01/7/2021 và Văn bản hợp nhất số 23/VBHN-BGDĐT ngày 29/8/2014).

- Không kiểm tra, đánh giá đối với những nội dung dạy học được hướng dẫn: không dạy, không làm; không thực hiện; không yêu cầu; đọc thêm; khuyến khích học sinh tự đọc, tự học, tự làm, tự thực hiện; những nội dung, bài tập, câu hỏi vượt quá mức độ cần đạt về kiến thức, kỹ năng chương trình GDTX cấp THPT hiện hành.

Hình thức: Đánh giá trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua hỏi- đáp, viết, thuyết trình, sản phẩm học tập, báo cáo kết quả thí nghiệm thực hành, hồ sơ học tập, kiểm tra, giao chấm chữa bài trên các phần mềm ứng dụng (M.Teams; Azota; Shub Classroom,...).

- Số điểm đánh giá thường xuyên: Môn học có 32 tiết trở xuống/năm có 02 bài; môn học có trên 32 tiết-64 tiết/năm có 03 bài; môn học có trên 64 tiết/năm có 04 bài

+ Kiểm tra định kỳ: Trong một học kỳ, một môn học có 01 bài kiểm tra giữa kỳ

(kiểm tra trên giấy, bài thực hành hoặc dự án học tập...). Khuyến khích ứng dụng CNTT trong kiểm tra đánh giá, các đơn vị xây dựng kế hoạch kiểm tra phù hợp với kế hoạch dạy học của nhà trường, 01 bài kiểm tra cuối kỳ theo kế hoạch của Sở. Thời lượng bài kiểm tra giữa kỳ và cuối kỳ từ 45 phút đến 90 phút .

- Trong quá trình kiểm tra đánh giá cần chủ động, linh hoạt và kết hợp một cách hợp lý kiểm tra tự luận với trắc nghiệm, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành; hạn chế hiện tượng học sinh chỉ ghi nhớ máy móc, không nắm vững kiến thức, kỹ năng môn học. Bài kiểm tra có thể trên giấy hoặc bài thực hành hoặc dự án học tập; hướng dẫn học sinh tự đánh giá bản thân và đánh giá lẫn nhau trong học tập.

- Nội dung đề kiểm tra thường xuyên được đổi mới và phải đạt những yêu cầu sau: Kiểm tra được kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng và kỹ năng thực hành trong phạm vi môn học; đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, đúng mức độ yêu cầu được xác định trong “Chuẩn kiến thức, kỹ năng”. Nội dung kiểm tra không vượt ra ngoài chương trình ở thời điểm kiểm tra, nội dung rõ ràng, chính xác, khoa học.

- Giáo viên bộ môn xây dựng ma trận, đề kiểm tra (khảo sát, giữa học kỳ) chung cho toàn khối; đề kiểm tra đảm bảo chất lượng, khách quan và có tác dụng phân loại đối tượng học sinh. Yêu cầu, đề kiểm tra phải có đáp án, biểu điểm chấm, hướng dẫn chấm kèm theo và nộp đúng thời gian quy định. Khi chấm bài, giáo viên chấm đúng hướng dẫn chấm.

- Bài kiểm tra sau khi chấm xong, giáo viên trả bài và chữa bài.

- Trong năm học 2021-2022, dự kiến tổ chức khảo sát 01 lần đầu năm học cho học sinh các khối lớp. Trong năm học tổ chức khảo sát 02 môn Văn, Toán cho học sinh khối 10, 11 là 03 lần/học kỳ. Khối 12 ngoài khảo sát, phân loại đối tượng 03 lần/học kỳ đối với các môn thi tốt nghiệp, tham gia thi thử theo lịch chung của Sở GD&ĐT Bắc Giang (khảo sát môn thi tốt nghiệp sớm để có kế hoạch ôn tập theo phân loại đối tượng).

2.5. Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ chuyên môn

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm, thái độ làm việc của tổ trưởng, tổ phó chuyên môn, làm việc chủ động, khoa học, hiệu quả, tham mưu tích cực cho Ban GDTX hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổ chuyên môn thực hiện đúng quy định về số lần sinh hoạt chuyên môn: 02 tuần 1 buổi (sinh hoạt chuyên môn vào tuần thứ 2 của tháng, mỗi tháng một chuyên đề, họp tổ đánh giá xếp loại thi đua vào tuần thứ 4 hàng tháng; Khi cần thiết có thể họp đột xuất).

- Nội dung sinh hoạt chuyên môn cần tập trung việc trao đổi chuyên môn nghiệp vụ, để giáo viên điều chỉnh cách dạy cho phù hợp với từng đối tượng học sinh

nhằm nâng cao hiệu quả tiết dạy. Đặc biệt, quan tâm tới việc đề xuất các biện pháp giáo dục học sinh chưa ngoan, bồi dưỡng năng lực tự học và phụ đạo học sinh yếu kém.

- Tiếp tục chỉ đạo tổ chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GD&ĐT; tổ chức dạy học theo chuyên đề, chủ đề tích hợp nhằm phát triển năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên và bồi dưỡng năng lực tự học cho học sinh.

- Các nhóm bộ môn tích cực học hỏi, trao đổi chuyên môn nghiệp vụ với đồng nghiệp của các trường THPT trên địa bàn; tham gia sinh hoạt chuyên môn trên hệ thống trường học kết nối; chủ động điều chỉnh phương pháp dạy cho phù hợp với từng đối tượng học sinh nhằm nâng cao chất lượng bộ môn và đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Khuyến khích tổ GDTX tham gia dạy học một số môn khoa học theo bài học STEM. Tích cực ứng dụng CNTT trong soạn giảng bài giảng điện tử, đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá.

- Đối với các môn học tham gia dạy thêm, ôn thi THPT, tổ bộ môn cần xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên môn, nội dung giảng dạy, ôn tập đảm bảo phù hợp đối tượng học sinh và cấu trúc đề thi THPT. Quan tâm, dành nhiều thời gian đối với tượng học sinh có lực học yếu, kỹ năng làm bài chưa tốt. Đẩy mạnh học ôn theo nhóm học sinh, khai thác ôn tập, giao trả bài trực tuyến, dạy ôn miễn phí cho học sinh.

2.6. Tổ chức ôn tập phụ đạo học sinh yếu, kém, ôn thi tốt nghiệp THPT

- Phụ đạo học sinh yếu kém: Tổ chức phân loại học sinh, bố trí danh sách lớp phù hợp, tổ chức các nhóm học tập, giao GVBM giúp đỡ học sinh yếu kém, đánh giá sự tiến bộ của học sinh hằng tháng. Tổ chức các lớp ôn tập theo các lớp chính khóa (vì đối tượng học sinh của trung tâm có lực học như nhau). Tổ chức dạy thêm học thêm theo hướng dẫn của Sở (Ban GDTX sẽ cụ thể bằng Kế hoạch dạy thêm học thêm để thực hiện sao cho hiệu quả).

- Ôn thi tốt nghiệp THPT: Phân công giáo viên có kinh nghiệm để ôn tập. Bố trí ôn tập theo lớp văn hóa (học sinh xuất phát điểm gần như nhau), quan tâm phân loại học sinh để ôn tập cho phù hợp. Quan tâm đánh giá sự tiến bộ của học sinh theo tháng. Động viên GVBM đa dạng các hình thức ôn tập: ôn miễn phí trên lớp, trực tuyến,... Chỉ đạo GVCN phối hợp tốt với GVBM, phụ huynh học sinh để quản lý tốt nền nếp học tập.

III. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ TƯ VẤN HƯỚNG NGHIỆP, ĐỊNH HƯỚNG PHÂN LUỒNG HỌC SINH SAU THCS, THPT; ĐÀO TẠO LIÊN KẾT NGHỀ TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP

1. Chỉ tiêu

- Phối hợp với các Trường THPT, THCS trên địa bàn huyện thực hiện tư vấn, hướng nghiệp, phân luồng học sinh cuối cấp, phân đầu tuyển đủ và vượt chỉ tiêu vào lớp 10 vừa học văn hóa, vừa học nghề tại Trung tâm.

- Duy trì 21 lớp trung cấp nghề với 542 học sinh, tỷ lệ bỏ học dưới 4%/năm (*Chi tiết tại phụ lục số 03 về nghề các trường thực hiện liên kết đào tạo, số lớp, số HS từng khối tham gia học*).

- Học sinh lớp 12 học trung cấp nghề được cấp chứng chỉ nghề phổ thông đạt 100% (loại khá, giỏi 70%, còn lại là trung bình).

- 100% học sinh học nghề khối 12 tốt nghiệp trung cấp với hơn 30% đạt loại khá, giỏi còn lại là TBK, TB. Học sinh tốt nghiệp được tư vấn, giới thiệu việc làm; có trên 80% học sinh tốt nghiệp có việc làm phù hợp với nghề đào tạo.

- Tổ chức từ 03-5 lớp nghề/năm cho học sinh nghề khối 10, 11 đi thực tế cơ sở sản xuất, thực tập doanh nghiệp (tùy theo tình hình thực tế), các lớp còn lại bố trí học tại Trung tâm hoặc Trường nghề.

- Tổ chức giảng dạy môn Giáo dục hướng nghiệp cho 100% học sinh khối 10.

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn 02 lớp với 60 học viên.

- Thực hiện kiểm định chất lượng nghề theo quy định.

- Thống kê danh sách học sinh tốt nghiệp giai đoạn 2015 đến nay về việc làm và thu nhập.

2. Biện pháp

2.1. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, xã hội về vai trò của GDNN đối với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển con người; quảng bá hình ảnh phát triển của Trung tâm hiện nay.

**** Một là: Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức của người dân, xã hội về vai trò của GDNN đối với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển con người***

- BGĐ duy trì tổ chức hội thảo "Công tác tuyển sinh" vào dịp chuẩn bị cho năm học mới để thông tin về kết quả hoạt động giáo dục của đơn vị, kế hoạch công tác tuyển sinh và tình hình CSVC, trang thiết bị các điều kiện phục vụ hoạt động giáo dục của Trung tâm, ý nghĩa, tầm quan trọng của GDNN đối với phát triển kinh tế, xã hội, phát triển con người.

+ Thời gian: Cuối tháng 7 hằng năm.

+ Địa điểm: Trung tâm.

+ Thành phần mời: Lãnh đạo UBND huyện, phòng GDĐT, đại diện UBND các xã, thị trấn, lãnh đạo các trường THCS trên địa bàn huyện.

- Thông qua các đợt họp PHHS để thông tin đến các phụ huynh học sinh, học sinh và các tầng lớp nhân dân thấy được giá trị của việc vừa học văn hóa vừa học nghề tại Trung tâm khi ra trường được cấp 2 bằng, bằng văn hóa và bằng trung cấp nghề, học sinh có thể tham gia ngay vào thị trường lao động có trình độ hoặc tiếp tục học lên cao để nâng cao tay nghề...

- Ban CSVC-DN cập nhật thường xuyên tình hình việc làm của học sinh sau khi tốt nghiệp. Thống kê những học sinh đang có việc làm ổn định, thu nhập cao với chính nghề mà các em được đào tạo, coi đây là những minh chứng cụ thể cho hiệu quả của mô hình hoạt động GDNN tại Trung tâm.

** Hai là: Tăng cường hoạt động quảng bá hình ảnh phát triển của Trung tâm hiện nay*

- Bộ phận phụ trách CNTT, Đoàn thanh niên phát huy tốt công tác tuyên truyền trên hệ thống mạng, mỗi tháng có ít nhất 02 tin bài về hoạt động của Trung tâm được kiểm duyệt và đưa lên hệ thống trang Web, Fanpage đoàn của Trung tâm.

- Phối hợp với các đơn vị truyền thông của huyện để đưa tin tuyên truyền, quảng bá hoạt động giáo dục, điều kiện CSVC, con người... của Trung tâm đến toàn thể nhân dân trên địa bàn huyện vào các dịp đầu năm học, 20/11, thành lập Trung tâm...

2.2. Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tổ chức tốt phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT; tổ chức việc tư vấn học nghề cho học sinh đầu học lên GDNN phù hợp năng lực sở trường bản thân, hoàn cảnh gia đình, điều kiện xã hội địa phương

** Một là: Nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, tổ chức tốt phân luồng học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT*

- Tổ chức từ 4-5 buổi tư vấn tuyển sinh cho học sinh THCS, THPT trên đại bàn huyện.

+ Thời gian: Cuối tháng 4, 5, đầu tháng 6 (kết hợp với họp PHHS khối 9,12).

+ Địa điểm: Tại các Trường THCS, THPT trên địa bàn.

+ Thành phần: Học sinh, PHHS và CBGV nhà trường.

- Phối hợp BGH các Trường THPT, Phòng GD&ĐT huyện chỉ đạo thực hiện tốt công tác Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án " Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025" và phù hợp với thực tế cụ thể:

+ Tổ chức các hoạt động giáo dục hướng nghiệp gắn với các hoạt động trải nghiệm thực tiễn, hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của địa phương.

+ Giáo dục hướng nghiệp hướng tới mục tiêu giúp học sinh sau THCS, THPT hiểu được chính mình, hiểu được đặc điểm tâm sinh lý và khả năng, sở thích, nhu cầu của bản thân.

+ Nắm được khái quát thông tin về thị trường lao động và việc làm, về thế giới nghề nghiệp và các yêu cầu của nghề đối với người lao động, về các cơ sở sử dụng lao động, mạng lưới các cơ sở GDNN để học sinh định hướng lựa chọn chương trình đào tạo và cơ sở đào tạo để tiếp tục theo học.

+ Tăng cường phối hợp giữa các trường THCS, THPT trên địa bàn huyện với các cơ sở GDNN, các doanh nghiệp và làng nghề truyền thống trong hoạt động giáo dục hướng nghiệp cho học sinh và tiếp nhận học sinh sau khi tốt nghiệp THCS, THPT tiếp tục vào học tại các cơ sở GDNN.

** Hai là: Tổ chức việc tư vấn học nghề cho học sinh đầu vào lớp 10 phù hợp năng lực sở trường bản thân, hoàn cảnh gia đình, điều kiện xã hội địa phương*

- BGD xây dựng kế hoạch liên kết đào tạo những ngành nghề phù hợp với điều kiện KT-XH của huyện Sơn Động như: Mộc, Điện, Chăn nuôi, Trồng trọt...để tạo việc làm cho học sinh sau khi ra trường và phát triển kinh tế tại địa phương.

- Phối hợp với các đơn vị liên kết đào tạo tổ chức tư vấn học nghề cho học sinh đầu khóa ngay sau khi nhập học; sau khi thu đơn đăng ký học nghề tiếp tục rà soát để đảm bảo việc chọn nghề phù hợp với từng học sinh.

2.3. Tăng cường công tác quản lý hoạt động liên kết; bảo quản CSVC, thiết bị đào tạo nghề

*** Một là: Tăng cường công tác quản lý hoạt động liên kết**

- Trưởng Ban CSVC-DN:

+ Xây dựng kế hoạch chi tiết hoạt động của ban theo từng tháng; kiện toàn tổ chức và phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong ban; hoàn thiện các hồ sơ sổ sách của ban theo Quy định số 11/QyĐ- GDNN,GDTX ngày 05 tháng 02 năm 2018 của Giám đốc Trung tâm.

+ Lập sổ theo dõi tiến độ đào tạo của các lớp nghề, thường xuyên kiểm tra hoạt động giảng dạy của giáo viên dạy nghề, quản lý lớp của giáo viên chủ nhiệm nghề; tổ chức giao ban bộ phận dạy nghề vào sau tiết 02 của các tuần học nghề và họp đánh giá thành viên trong ban vào 25 hằng tháng.

- Giáo viên giảng dạy nghề (trường liên kết)

+ Xuất trình các hồ sơ đào tạo: Giáo án, kế hoạch giảng dạy, phiếu báo giảng...; bàn giao các thiết bị dạy nghề (nếu có) theo quy định trước mỗi tuần học nghề.

+ Đánh giá đúng, nghiêm túc trong công tác kiểm tra, thi tốt nghiệp.

+ Thực hiện nghiêm túc những quy định, nội quy về thời gian, trang phục, sinh hoạt...trong thời gian giảng dạy tại Trung tâm.

- Giáo viên chủ nhiệm nghề

+ Phối hợp với giáo viên giảng dạy nghề quản lý lớp, báo cáo sĩ số, tình hình HS lên nhóm Zalo GVCN nghề trước 07h30' sáng và 14h30' chiều.

+ Thực hiện đầy đủ hồ sơ quản lý lớp học (Sổ nghi đầu bài, sổ chủ nhiệm, sổ kiểm diện), nộp tại Văn phòng Tổ dạy nghề cuối mỗi đợt học nghề để ban kiểm tra.

+ Xếp loại hạnh kiểm học sinh hằng tháng chuyển ban GDTX để căn cứ xếp loại hạnh kiểm văn hóa.

- Đoàn thanh niên

+ Duy trì chấm thi đua nền nếp các lớp nghề trong các đợt học nghề, xếp loại thi đua hằng tháng, năm.

+ Phối hợp với bộ phận bảo vệ duy trì an ninh trật tự trong các đợt học nghề.

*** Hai là:** Công tác bảo quản cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy nghề:

- Ban CSVN-DN rà soát, thống kê CSVN dạy nghề (mỗi tháng 01 lần hoặc theo các đợt học nghề), tham mưu BGD đề nghị các Trường liên kết tiếp tục tăng cường, bổ sung trang thiết bị, vật tư thực hành theo đúng nội dung kế hoạch đào tạo của từng môn học.

- Tiếp tục tham mưu BGD đề nghị với UBND huyện, các Sở, Ban, ngành liên quan, quan tâm hỗ trợ đầu tư mua sắm trang thiết bị dạy nghề.

- Bố trí phòng học lý thuyết, phòng học tích hợp lý thuyết và thực hành, xưởng thực hành cố định theo từng đợt học nghề.

- Phân công cụ thể cán bộ quản lý các phòng, xưởng dạy nghề, lập sổ theo dõi bàn giao cụ thể cho các lớp nghề, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên giảng dạy nghề để bảo quản tốt các thiết bị, phát huy hiệu quả trang thiết bị hiện có.

2.4. Chú trọng hoạt động thực hành, trải nghiệm, thực tập trong đào tạo nghề; tư vấn định hướng giới thiệu việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp nghề

*** Một là:** Chú trọng hoạt động thực hành, trải nghiệm, thực tập nghề

- Đề nghị các đơn vị liên kết tăng thời lượng giờ thực hành trong các nội dung đào tạo. Đối với những nội dung không có điều kiện thực hành tại Trung tâm, yêu cầu đơn vị liên kết phải đưa học sinh về trường thực hành đảm bảo thời lượng theo quy định.

- Quy định rõ trong hợp đồng liên kết việc học sinh được đi tham quan, thực tập thực tế tại cơ sở sản xuất, doanh nghiệp phù hợp với nội dung đào tạo nghề trong thời gian hè.

*** Hai là:** Hoạt động tư vấn định hướng giới thiệu việc làm cho học sinh sau khi tốt nghiệp nghề

- Phối hợp với đơn vị liên kết tư vấn, giới thiệu việc làm phù hợp với nghề được đào tạo cho học sinh ngay sau khi tốt nghiệp trung cấp nghề, ưu tiên giới thiệu việc làm tại các nhà máy, xí nghiệp trên địa bàn huyện Sơn Động như: May Sơn Động, Nhiệt điện Sơn Động, Than Đồng Rì, Chăn nuôi Hòa Phát....

- Phối hợp với Phòng LĐTB&XH huyện, Huyện Đoàn, Hội Nông dân...giới thiệu các chương trình hỗ trợ, dự án phát triển lao động tạo điều kiện cho học sinh chủ động "khởi nghiệp" sau khi ra trường.

- Khuyến khích những học sinh có nguyện vọng tiếp tục theo học các trường Cao đẳng nghề, Đại học... để nâng cao trình độ tay nghề, tiếp cận với công nghệ hiện đại làm chủ tương lai.

2.5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo nghề cho LĐNT trên địa bàn huyện Sơn Động

- Chủ động xây dựng kế hoạch đào tạo nghề sơ cấp cho LĐNT hằng năm, báo cáo UBND huyện Sơn Động để được phân bổ chỉ tiêu, vùng tuyển sinh phù hợp với điều kiện đặc thù của đội ngũ giáo viên, cơ cấu ngành nghề được cấp phép đào tạo của Trung tâm cũng như nhu cầu được đào tạo nghề của nhân dân.

- Để công tác tuyển sinh đạt hiệu quả:

+ Trung tâm chủ động phối hợp UBND các xã, thị trấn, ban quản lý các thôn, xóm, bố trí bộ phận tuyển sinh trực tiếp đến cơ sở tổ chức việc tuyên truyền, thông báo tuyển sinh đến bà con nhân dân địa phương vùng tuyển.

+ Thông qua hệ thống phát thanh thôn, xóm thường xuyên tuyên truyền phổ biến, hướng dẫn người lao động nắm rõ chủ trương, chính sách, chế độ...của nhà nước về công tác đào tạo nghề cho LĐNT.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn quản lý lớp học phân công phân nhiệm cụ thể từng nhóm và cá nhân thực hiện theo kế hoạch. Tổ chức thường xuyên, đột xuất kiểm tra, giám sát công tác giảng dạy của giáo viên và việc học của học viên.

- Phối hợp với phòng LĐTB&XH huyện Sơn Động giải quyết tốt vấn đề chế độ chính sách, tạo cơ hội việc làm cho lao động sau khi được đào tạo.

IV. NHIỆM VỤ GIÁO DỤC KỸ NĂNG SỐNG VÀ CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGOÀI GIỜ LÊN LỚP, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

1. Chỉ tiêu

a. *Xếp loại hạnh kiểm:* Tốt 50%, Khá: 46%, Trung bình: 4%, Yếu: 0%.

b. *Xếp loại lớp tiên tiến*

- Đối với các lớp văn hoá: Lớp tiên tiến xuất sắc: 04/14 lớp (28,57%); lớp tiên tiến: 07/14 lớp (50%); lớp khá: 02/14 lớp (14,28%); lớp TB: 01 (7,15%).

- Đối với các lớp nghề: Lớp tiên tiến xuất sắc: 06/21 lớp (28,57%); lớp tiên tiến: 10/21 lớp (47,62%); lớp khá: 04/21 lớp (19,05%); lớp TB: 01/21 (4,76%).

c. Hoạt động Đoàn thanh niên, phòng chống bạo lực học đường, an toàn, an ninh trường học:

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa: 01-02 buổi/ học kỳ (hình thức tổ chức phù hợp với tình hình thực tế).

- Thành lập và tổ chức hoạt động có hiệu quả các CLB, tổ, đội thanh niên xung kích như: Tổ an ninh trường học, TNXX; Tổ an toàn Covid; CLB tuyên truyền ca khúc cách mạng; CLB vì bạn nghèo; Đội cờ đỏ,...

- Duy trì đài truyền thanh đoàn thanh niên: 02 buổi/tuần (thứ 2, 4 hằng tuần); Duy trì 01 fanpage facebook trên mạng xã hội.

- Duy trì trực trường, lao động tình nguyện, công ích; trang trí lớp học, bảo quản tốt nội vụ, thiết bị lớp học; trồng chăm sóc cây, hoa, khuôn viên xanh.

- Cơ quan được đảm bảo an toàn về an ninh, trật tự và phòng chống dịch Covid-19. Môi trường giáo dục dân chủ, đoàn kết, trách nhiệm, sáng tạo và hiệu quả; thực sự văn minh, lành mạnh; phòng chống bạo lực, ngăn chặn TNXH xâm nhập vào học đường.

d. Hoạt động VHVN, TDTT: Tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể dục thể thao (kéo co, đá cầu, cầu lông, bóng chuyền...) cho học sinh nhân các ngày lễ như 20/10; 20/11; 8/3 và 26/3 hoặc trong các giờ ra chơi giữa giờ học chính khóa.

đ. Hoạt động tập thể: Tổ chức giờ chào cờ linh hoạt, quan tâm các hoạt động như văn hóa văn nghệ, tuyên truyền giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, truyền thống.... Tổ chức các hoạt động tham quan di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh.

e. Khuyến khích học sinh các khối lớp tham gia các nội dung cuộc thi VHVN, TDTT do cấp huyện, cấp tỉnh tổ chức.

2. Biện pháp

a. Công tác chỉ đạo của Ban Giám đốc

- Xây dựng kế hoạch công tác giáo dục đạo đức, công tác chủ nhiệm và các hoạt động tập thể theo từng tuần, tháng, học kỳ và năm học. Chỉ đạo, đánh giá kết quả công tác chủ nhiệm qua họp giao ban, sinh hoạt tổ chủ nhiệm 01 lần/tháng (có đánh giá xếp loại công tác chủ nhiệm theo tháng). Duy trì phát thanh của đoàn (mỗi tuần phát từ 01-02 lần gắn với các sự kiện trong tháng).

- Phối hợp công an huyện tập trung tuyên truyền giáo dục pháp luật về ATGT đường bộ, bạo lực học đường; ma túy, TNXH; đẩy mạnh giáo dục môi trường và hoạt động văn nghệ, thể thao; duy trì tổ, đội thanh niên xung kích, an ninh trường học. Tổ

chức tốt việc giải tỏa ùn tắc giao thông ở công trường vào đầu buổi, cuối buổi học. Duy trì thường xuyên và nâng cao hiệu quả sự phối hợp với phụ huynh học sinh qua hệ thống nhóm Zalo, Facebook, EnetViet,...

- Chỉ đạo đoàn thanh niên đổi mới hoạt động giáo dục NGLL, giáo dục pháp luật, giáo dục hướng nghiệp theo tinh thần lồng ghép, tích hợp liên môn; chú trọng giáo dục giá trị, giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, xây dựng môi trường giáo dục an toàn cho học sinh.

- Chỉ đạo duy trì hoạt động tập thể dục giữa giờ, vũ khúc sân trường nâng cao sức khỏe phòng chống dịch bệnh Covid-19 do Sở GD&ĐT phát động.

b. Công tác chủ nhiệm

- Phối hợp chặt chẽ với Đoàn thanh niên tổ chức hoạt động tập thể đầu năm học cho học sinh toàn Trung tâm với các nội dung tìm hiểu về truyền thống Trung tâm; chương trình, kế hoạch học tập, học nội quy, quy định xử lý học sinh vi phạm nội quy; quy định phòng dịch Covid-19; xây dựng tiêu chí xếp loại hạnh kiểm và triển khai quy định về Luật ATGT, phòng chống cháy nổ, phòng chống đuối nước, phòng tránh bạo lực học đường,...

- GVCN phải thường xuyên theo dõi hoạt động của lớp, có các biện pháp giáo dục kịp thời chấn chỉnh những mặt yếu của lớp hoặc từng học sinh. Phối hợp với Đoàn TN quản lý nghiêm túc nề nếp, kỷ cương hàng ngày (giờ giấc ra vào lớp, nội vụ lớp học, trang phục, đầu tóc, phát ngôn, đi xe, ý thức học tập,....., xử lý nghiêm học sinh vi phạm nội quy).

- Tăng cường phối hợp giáo dục giữa GVCN với GVBM, Đoàn TN, Bảo vệ và BGD với đại diện CMHS lớp, trung tâm. Thông tin kịp thời về ý thức, thái độ, việc chấp hành nội quy, kết quả học tập của học sinh tới từng gia đình học sinh thông qua hệ thống mạng (nhóm Zalo, Facebook) để kịp thời phối hợp, giáo dục học sinh.

- Xếp loại hạnh kiểm học sinh theo đúng tiêu chí quy định (Đánh giá xếp loại hạnh kiểm cuối học kỳ, cuối năm học, khuyến khích các lớp đánh giá xếp loại hạnh kiểm theo tháng).

- Từng lớp phải bảo quản tốt tài sản được giao, giữ lớp học sạch, đẹp, ngăn nắp. Xây dựng tập thể lớp tiến bộ về mọi mặt, giảm dần học sinh chưa ngoan. Các lớp tổ chức Đại hội lớp, chi đoàn và đăng ký chỉ tiêu thi đua năm học, nộp cho đoàn thanh niên, Ban chuyên môn để theo dõi.

- Nêu cao vai trò của đoàn thanh niên, GVCN trong các hoạt động kiểm tra, đánh giá, thi đua-khen thưởng từng kỳ, cả năm.

- Hoạt động của GVCN các lớp theo Kế hoạch của Ban GDTX.

c. Công tác Đoàn thanh niên

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt, đa dạng hóa các hoạt động tập thể, giáo dục NGLL. Tổ chức tốt hoạt động các câu lạc bộ VHVN, TDTT... nhằm tập hợp, thu hút học sinh vào các hoạt động vui chơi, lành mạnh, giảm thiểu bạo lực học đường. Xây dựng, phát huy vai trò đội TNKK, tổ an ninh trường học, tổ an toàn Covid-19,... trong việc quản lý nề nếp, công tác phòng chống dịch bệnh cho học sinh hằng ngày.

- Xây dựng và tổ chức các hoạt động trong Lễ khai giảng, Kỷ niệm 20/11, Lễ Sơ kết, Tổng kết và Ngày thành lập Đoàn 26/3,... trang trọng có ý nghĩa giáo dục. Xây dựng chuyên đề tuyên truyền trên hệ thống loa truyền thanh, trên trang Web trung tâm, trên Fanpage của Đoàn.

- Phát huy vai trò của chi đoàn giáo viên, phối hợp cùng GVCN triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua theo kế hoạch.

- Chỉ đạo lao động vệ sinh môi trường, chăm sóc cây xanh, quản lý tốt nội vụ lớp học.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động từ thiện nhân đạo, hoạt động vì cộng đồng: Thăm hỏi tặng quà gia đình chính sách, đóng góp ủng hộ đồng bào, học sinh vùng khó khăn, thiên tai, vận động giúp đỡ học sinh nghèo, hoàn cảnh khó khăn trong năm học.

V. THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỖ TRỢ CÁC TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG TRÊN ĐỊA BÀN

1. Chỉ tiêu: Tổ chức 02 lớp bồi dưỡng ngắn hạn tại các TTHTCĐ (dạy nghề cho LĐNT).

2. Biện pháp

Tăng cường sự phối hợp giữa Trung tâm với Phòng GD&ĐT và UBND xã, thị trấn để tập trung chỉ đạo, hỗ trợ các TTHTCĐ nâng cao hiệu quả hoạt động, quan tâm mở các lớp đào tạo ngắn hạn theo nhu cầu thực tế của học viên (bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; bồi dưỡng tin học, ngoại ngữ; phổ biến kiến thức khoa học, kiến thức pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên và người lao động nhằm tạo điều kiện cho người dân học tập suốt đời).

VI. NHIỆM VỤ TỔ CHỨC, XÂY DỰNG PHÁT TRIỂN ĐỘI NGŨ

1. Chỉ tiêu

- Đạt chuẩn: 100%; trên chuẩn: 03/20=15%.

- Trung cấp LLCT:01; cử đi học TC LLCT: 0; Thạc sĩ 0.

- Chứng chỉ Tin học: 100% trong độ tuổi.
- Chứng chỉ Ngoại ngữ: 100%.
- Học cảm tình đảng: 02; Kết nạp đảng viên mới: 01.
- Đánh giá xếp loại CBGV: Xuất sắc 30%, Khá 60%, trung bình 10%, yếu 0%.

2. Biện pháp

- Tiếp tục thực hiện điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự phù hợp theo hướng chuyên nghiệp, hiệu quả, phù hợp với năng lực chuyên môn và vị trí việc làm, đáp ứng yêu cầu đổi mới GD&ĐT. Thực hiện quy trình đánh giá, xếp loại, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng viên chức quản lý theo hướng thực chất, hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên (theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT) cho đội ngũ CBQL, giáo viên, công tác viên đáp ứng yêu cầu đổi mới GDTX; chú trọng bồi dưỡng phát triển chuyên môn, nghiệp vụ đặc thù đối với GDTX như năng lực điều tra nhu cầu học tập, xây dựng chương trình học, tổ chức lớp học theo hướng mở, liên thông, tích hợp ứng dụng CNTT, truyền thông, đa dạng hoá các kênh và công cụ học tập GDTX, nghiệp vụ kiểm tra đánh giá đối với giáo dục cộng đồng, vận động sự tham gia của cộng đồng...

- Tham gia đầy đủ chương trình bồi dưỡng, tập huấn cho CBQL, giáo viên dạy các môn văn hóa chuẩn bị thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 GDTX cấp THPT theo Kế hoạch của Sở GD&ĐT về việc Bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 14-CT/TU của BTV Tỉnh uỷ về chấn chỉnh tác phong, lề lối làm việc và nâng cao trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ của đội ngũ CBCVC và cán bộ, chiến sĩ, lực lượng vũ trang trên địa bàn tỉnh; đề cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính, lương tâm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo và CBQL.

- Thực hiện tập huấn, tiếp cận và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, xây dựng kho học liệu, giáo án điện tử, khai thác hiệu quả các phần mềm ứng dụng trong giảng dạy và quản lý học sinh.

- Thực hiện tốt các chế độ, chính sách đối với nhà giáo, CBQL theo quy định; tăng cường truyền thông, vinh danh những tấm gương nhà giáo tiêu biểu, tạo động lực phấn đấu và khơi dậy nhiệt huyết, nhiệt tình, ý thức tự hào nghề nghiệp của đội ngũ nhà giáo.

VII. NHIỆM VỤ KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC CỦA GIÁO VIÊN VÀ HOẠT ĐỘNG CHUYÊN MÔN CỦA NHÂN VIÊN

1. Chỉ tiêu

- *Kiểm tra toàn diện*: 04 cuộc (03 giáo viên văn hóa; 01 nhân viên thiết bị).
- *Kiểm tra chuyên đề*: 19 cuộc.
- *Các cuộc kiểm tra khác*: Theo kế hoạch số của Ban GDTX.

2. Biện pháp

- Thành lập Ban kiểm tra nội bộ (KTNB) của đơn vị, xây dựng kế hoạch kiểm tra, phân công nhiệm vụ, bồi dưỡng nghiệp vụ cho từng thành viên trong Ban KTNB.
- Huy động tối đa CBQL tham gia kiểm tra.
- Sử dụng đội ngũ tổ trưởng, tổ phó, giáo viên chuyên môn vững vàng tham gia kiểm tra.
- Thực hiện các hình thức kiểm tra theo kế hoạch hoặc kiểm tra đột xuất, đánh giá nghiêm túc, khách quan, chính xác, khoa học, hiệu quả, thiết thực.
- Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động kiểm tra nội bộ; tăng cường kiểm tra đột xuất những vấn đề gây bức xúc trong dư luận, lĩnh vực dễ xảy ra sai phạm, xử lý nghiêm các sai phạm, giữ vững trật tự, kỷ cương trong đơn vị.

VIII. CỨNG CỐ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG GDNN-GDTX THEO HƯỚNG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, THỰC HIỆN CÔNG TÁC KHUYẾN HỌC, KHUYẾN TÀI, XÂY DỰNG XÃ HỘI HỌC TẬP

1. Chỉ tiêu: Tổ chức hiệu quả Tuần lễ hưởng ứng học tập suốt đời năm 2021 (từ ngày 01/10/2021 đến ngày 07/10/2021) với chủ đề “*Chuyển đổi số và cơ hội học tập suốt đời cho tất cả mọi người trong bối cảnh đại dịch Covid-19*”.

2. Biện pháp

- Tuyên truyền sâu, rộng, thường xuyên, sinh động các nội dung chủ yếu về công tác khuyến học, khuyến tài, học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập, GDTX. Tổ chức phát sóng các tin, bài, phóng sự về xây dựng xã hội học tập, phong trào khuyến học, khuyến tài, tuyên truyền về GD&ĐT và học tập suốt đời trên hệ thống truyền thanh, trang Web của Trung tâm.
- Động viên đội ngũ nhà giáo, CBQL chủ động viết và đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến, các gương sáng về tự học, tự học thành tài để lập thân, lập nghiệp, phát triển sản xuất, kinh

doanh, nâng cao năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc, góp phần phát triển bền vững gia đình, xã hội, xây dựng đời sống văn hóa mới.

IX. CÔNG TÁC THI ĐUA- KHEN THƯỞNG

1. Chỉ tiêu

- Lao động tiên tiến: 20 (trong đó: xuất sắc 06).
- Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh: 0.
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 02.
- Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh: 01.
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp tỉnh: 01.
- Giáo viên dạy giỏi cấp cơ sở: 03.
- Giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp cơ sở: 04.
- Bộ trưởng Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen: 01.
- Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Bằng khen: 02-03.
- Gia đình nhà giáo văn hoá: 100%.
- Nữ giỏi việc trường, đảm việc nhà: 100%.
- Tổ lao động tiên tiến: 03, trong đó xuất sắc 01.
- Đoàn thanh niên: Vững mạnh.
- Công đoàn: Vững mạnh.
- Liên đoàn lao động huyện khen thưởng: 02 đ/c;
- Công đoàn ngành Giáo dục Bắc Giang khen thưởng: 01 đ/c.
- Trung tâm: Tiên tiến xuất sắc, đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen.

2. Biện pháp

- Cụ thể hoá các tiêu chí thi đua phù hợp với tình hình đơn vị, phù hợp với từng bộ môn, tập thể, cá nhân; quan tâm, chú trọng tới giáo viên có chuyên môn khá giỏi, giáo viên thực hiện đổi mới PPGD có hiệu quả, phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng điển hình tiên tiến.

- Thực hiện tốt công tác thi đua- khen thưởng, kỷ luật; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo động lực phấn đấu cho CBGV, nhân viên và học sinh. Tăng cường các biện pháp giáo dục ý thức tự giác, tính kỷ luật tích cực của học sinh trong việc quan hệ, ứng xử có văn hóa trong môi trường giáo dục, cộng đồng.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong đơn vị, quan tâm chăm lo đời sống cho CBGV, nhân viên nhằm tạo động lực cho đội ngũ tích cực rèn luyện phấn đấu vươn lên.

PHẦN III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám đốc

1.1. Đồng chí: Đỗ Văn Viên- Giám đốc

- Xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học theo các văn bản hướng dẫn của Sở GD&ĐT, triển khai các giải pháp cụ thể từng tuần, tháng để thực hiện hiệu quả nhiệm vụ của đơn vị, đảm bảo thực hiện “mục tiêu kép”: tuyệt đối tuân thủ hướng dẫn của cấp trên về công tác phòng chống dịch Covid-19, linh hoạt thực hiện các nhiệm vụ giáo dục và đào tạo đạt hiệu quả.

- Hướng dẫn các Ban chuyên môn xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công đảm bảo tính khoa học, khả thi, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của từng bộ phận trong đơn vị.

1.2. Đồng chí: Trần Thị Nguyệt- Phó Giám đốc phụ trách GDTX, Trưởng Ban GDTX

- Xây dựng chi tiết kế hoạch chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ GDTX; Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục; Kế hoạch thực hiện công tác kiểm tra chuyên ngành, kiểm tra nội bộ trường học, TCD, giải quyết KNTC và PCTN, thực hiện nhiệm vụ pháp chế; Kế hoạch dạy thêm học thêm, chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp văn hóa năm học 2021-2022.

- Duyệt Kế hoạch của Tổ GDTX và cá nhân thuộc Tổ GDTX. Duyệt kế hoạch của tổ chức Đoàn thanh niên.

- Hằng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế.

1.3. Đồng chí: Đinh Huy Chương- Phó Giám đốc phụ trách CSVC- Dạy nghề, Chủ tịch Công đoàn cơ sở

- Xây dựng chi tiết kế hoạch thực hiện Tư vấn, hướng nghiệp, dạy nghề, học tập cộng đồng năm học 2021-2022; Kế hoạch Giáo dục chính trị tư tưởng, công tác HSSV... năm học 2021-2022; Kế hoạch Giảng dạy giáo dục QPAN năm học 2021-2022. Kế hoạch phòng chống dịch Covid-19, thành lập Tổ an toàn Covid-19; Tổ an ninh trường học. Phụ trách công tác an toàn, an ninh trường học, phòng chống bạo lực học đường.

- Duyệt Kế hoạch hoạt động dạy nghề và hồ sơ cá nhân. Hoàn thiện kế hoạch của Công đoàn cơ sở; Duyệt kế hoạch Tổ nghề; Tổ VP-TH.

- Hằng tuần, tháng rà soát, đánh giá những nhiệm vụ triển khai, điều chỉnh cho phù hợp.

2. Công đoàn, đoàn thanh niên

Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao, duyệt kế hoạch với các đồng chí Lãnh đạo phụ trách xong trước ngày 17/10/2021.

3. Tổ chuyên môn, tổ VP-TH

Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao, duyệt kế hoạch với các đồng chí Lãnh đạo phụ trách xong trước ngày 17/10/2021.

4. Giáo viên, nhân viên

Xây dựng Kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện hiệu quả của từng nhiệm vụ được giao, duyệt kế hoạch với các đồng chí tổ trưởng chuyên môn và lãnh đạo các Ban chuyên môn xong trước ngày 17/10/2021.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022, yêu cầu các ban, tổ, các bộ phận nghiêm túc triển khai, thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học./.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH&GDTX Sở GD&ĐT (để b/c);
- Ban GDTX; CSVC-DN (để chỉ đạo t/h);
- Tổ GDTX, VP-TH (để t/h);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Đỗ Văn Viên

Phụ lục 1
DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH TRONG TỪNG THÁNG
NĂM HỌC 2021-2022

Thời gian	Nội dung hoạt động	Người thực hiện	Ghi chú
9/2021	Xây dựng kế hoạch tổ chức khai giảng	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Thực hiện xong theo CV 1084/SGDDĐT-VP ngày 30/8/2021
	Phối hợp tập huấn chuyên môn, công tác kiêm nhiệm, hoạt động công đoàn, đoàn thanh niên	Ban GDTX; đoàn TN; BCH công đoàn	Trong tháng 9/2021
	Chỉ đạo học sinh học nội quy, quy chế; tìm hiểu lịch sử về Trung tâm.	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Trước ngày 05/9/2021 (ĐTN, GVCN thực hiện)
	Họp phụ huynh đầu năm	BGD	Trong tháng 9/2021
	Phân công nhiệm vụ cho CBGV, NV năm học 2021-2022	Đ/c Đỗ Văn Viên - GĐ	Phân công CM, kiêm nhiệm.
	Hướng dẫn xây dựng PPCT môn học	Đ/c Trần Thị Nguyệt-PGD	Theo CV số: - 1053/SGDDĐT-GDTrH&GDTX, ngày 24/8/2021. -1238/SGDDĐT-GDTrH&GDTX ngày 27/9/2021. - 1103/SGDDĐT-GDTrH-GDTX.
	Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch đầu năm	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Theo các hướng dẫn của Sở GD&ĐT.
	Khai giảng các lớp nghề, xây dựng kế hoạch học nghề năm học 2021-2022	Đ/c Đinh Huy Chương - PGD	Xong trước ngày 05/9/2021
	Xây dựng, triển khai KH dạy thêm, học thêm; KH kiểm tra nội bộ,...; KH khảo thí và KĐCLGD	Đ/c Trần Thị Nguyệt- PGD	Trong tháng 9/2021: - KH 94/KH-TTSD - KH 103/KH-TTSD - KH 104/KH-TTSD
	Tổ chức Hội nghị CBCC,VC năm học 2021-2022	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ; Đ/c Đinh Huy Chương- CTCD	- HD 04/HD-LN ngày 11/9/2020 của Sở GD&ĐT, CBGD tỉnh. - HD số 05/HDLT/SGDDĐT/CĐN, ngày 10/9/2021
	Tuyên truyền luật ATGT đường bộ	Đinh Huy Chương-PGD phối hợp CA huyện	Thực hiện đầu tháng 9/2021
10/2021	Phát động thi đua chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10	Ban GDTX; BCH Công đoàn	Thực hiện theo Kế hoạch của BCH công đoàn (tháng 10/2021)
	Xây dựng và tổ chức thực hiện giáo	Đ/c Đinh Huy	Theo Kế hoạch của Ban

	đục chính trị, tư tưởng, hoạt động giáo dục NNLL cho học sinh	Chương-PGD	CSVC-DN
	Khảo sát nhu cầu đào tạo nghề LĐNT; Khảo sát nhu cầu đào tạo tin học	Đ/c Đinh Huy Chương-PGD	KH của Ban
	Tổ chức kiểm tra giữa kỳ	Đ/c Trần Thị Nguyệt- PGD	Theo hướng dẫn của Sở GD&ĐT, KH của Trung tâm
	Đại hội đoàn thanh niên Trung tâm	Đ/c Ngô Đông Dương- BTĐ	Xong trước 10/10/2021
	Tuyên truyền GD pháp luật cho học sinh (an ninh trật tự, an toàn trường học, ma túy, TNXH,...)	Đ/c Đỗ Văn Viên- GD phối hợp CA huyện	Trong tháng 10/2021
	Hoàn thiện KH của các Ban, đoàn thể	Các Ban CM, đoàn thể	Xong trước ngày 17/10/2021.
	Khai giảng và tổ chức học nghề khối 10	Đ/c Đinh Huy Chương-PGD	KH của Ban
	Ôn tập nghề phổ thông khối 12	Đ/c Đinh Huy Chương-PGD	KH của Ban
	Triển khai Dạy thêm học thêm cho học sinh	Đ/c Trần Thị Nguyệt- PGD	Theo KH của Ban GDTX
11/2021	Triển khai KH thi đua chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11/2021 (Thao giảng, VHVN, TDTT, ...)	Ban GDTX, BCH Công đoàn; BCH ĐTN	Thực hiện theo KH của từng bộ phận
	Mở lớp dạy nghề cho LĐNT 2021	Đ/c Đinh Huy Chương	Theo Lịch giảng dạy của Ban CSVC-DN
	Tiếp tục khảo sát nhu cầu bồi dưỡng tại địa phương (tin học, Tiếng DT,...)	Đ/c Đinh Huy Chương - PGD	Theo KH của Ban CSVC-DN
	Thi nghề PT khối 12	Đ/c Đinh Huy Chương - PGD	Theo KH của Ban CSVC-DN
	Phối hợp mở lớp tin học, tiếng DT (nếu đủ lớp)	Đ/c Đinh Huy Chương - PGD	Theo KH của Ban CSVC-DN
	Duy trì học nghề khối 12	Đ/c Đinh Huy Chương - PGD	Theo KH của Ban CSVC-DN
	Duy trì dạy thêm, học thêm các khối	Đ/c Trần Thị Nguyệt- PGD	Theo KH của Ban GDTX
12/2021	Ôn tập, kiểm tra, đánh giá xếp loại HL, HK học sinh HKI	Đ/c Trần Thị Nguyệt-PGD	Theo HD của Sở, KH của Ban
	Phát động thi đua chào mừng Ngày thành lập QĐND 22/12	Đ/c Ngô Đông Dương- Bí thư đoàn	Kế hoạch hoạt động theo tháng của Đoàn TN

	Dạy nghề LĐNT 2021	Đ/c Đinh Huy Chương- GD	Theo KH dạy nghề LĐNT của Ban CSVN-DN
	Thi tốt nghiệp nghề trung cấp	Đ/c Đinh Huy Chương - PGĐ	Một số lớp nghề K12 của Hải Dương, Bắc Ninh
	Quyết toán kinh phí năm 2021	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ; Chu Thị Chè-KT	Thực hiện theo HD của Sở GD&ĐT
	Hoạt động GDNNLL	Đ/c Ngô Đông Dương-BTĐ	Phối hợp Ban GDTX, Ban CSVN-DN
01/2022	Chỉ đạo đánh giá, xếp loại CBGV và học viên HKI	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Thực hiện theo KH số của GD Trung tâm
	Sơ kết HKI, các cuộc vận động, các phong trào thi đua.	BCH Công đoàn; BCH Đoàn TN	Theo KH của bộ phận
	Sinh hoạt cụm chuyên môn với các Trường THPT trên địa bàn huyện	Đ/c Trần Thị Nguyệt- PGĐ	Theo KH của Ban GDTX
	Nền nếp, kỷ cương trước Tết	Đoàn TN	Thực hiện thường xuyên theo KH
02/2022	Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, NGLL, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh	Đ/c Ngô Đông Dương-BTĐ (phối hợp Ban GDTX)	Theo KH của Đoàn TN
	Nghỉ Tết; Duy trì, kỷ cương nền nếp trước, trong, sau Tết	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Theo KH hằng tháng của GD
	Tổ chức đợt học GDQP-AN	Đ/c Đinh Huy Chương- PGĐ	Theo KH GDQP-AN của Ban CSVN-DN
	Phát động thi đua chào mừng Ngày ngày QTPN 8/3	Đ/c Đinh Huy Chương- PGĐ, CTCD	
	Ôn tập nghề khối 11	Đ/c Đinh Huy Chương- PGĐ	Theo KH của Ban
3/2022	Phát động các hoạt động Tháng Thanh niên 2022	Đ/c Ngô Đông Dương- BTĐ	Theo KH của Đoàn TN
	Thi cấp chứng chỉ Tin học khối 11	Đ/c Đinh Huy Chương-PGĐ	Theo KH của Ban CSVN-DN
	Thi tốt nghiệp các lớp nghề trung cấp	Đ/c Đinh Huy Chương-PGĐ	Các lớp còn lại
	Hoàn thành đào tạo nghề cho LĐNT	Đ/c Đinh Huy Chương-PGĐ	Theo KH của Ban CSVN-DN
	Tổ chức các hoạt động chào mừng	BCH Công đoàn;	Theo KH của tổ chức

	ngày QTPN 08/3	Đoàn TN	đoàn thể
	Phối hợp một số trường THCS, THPT tư vấn, phân luồng học sinh cuối cấp	Ban GD	Theo KH của Trung tâm
4/2022	Họp phụ huynh khối 12	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Theo Quy chế phối hợp giữa trung tâm với Ban Đại diện CMHS
	Triển khai các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động NGLL cho học sinh	Đ/c Ngô Đông Dương-BTĐ phối hợp Ban GDTX	Theo KH của Trung tâm
	Triển khai KH ôn thi tốt nghiệp THPT (có phân loại học sinh)	Đ/c Trần Thị Nguyệt-PGD	KH của Ban GDTX
	Tổ chức Kiểm tra HK II	Đ/c Trần Thị Nguyệt-PGD	Thực hiện theo HD của Sở GD&ĐT
	Phối hợp với Phòng GD&ĐT huyện; các Trường THCS, THPT trên địa bàn huyện tổ chức tư vấn, phân luồng học sinh cuối cấp	BGD	Theo KH của Giám đốc
5/2022	Làm điểm tổng kết học kỳ II; Đánh giá xếp loại HL, HK HKII, cả năm	Đ/c Trần Thị Nguyệt-PGD	Theo KH của Ban GDTX
	Hoàn thiện hồ sơ, sổ sách chuyên môn, CD, ĐTN.	BGD, trưởng đoàn thể	Theo KH tháng 5/2022 của GD
	Đánh giá xếp loại CBGV năm học 2021-2022	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Thực hiện theo KH của Giám đốc
	Tổng kết năm học; Tri ân, trưởng thành cho học sinh 12 năm học 2021-2022	Ban GD	Thực hiện theo KH của Giám đốc
	Ôn thi tốt nghiệp; chuẩn bị các điều kiện thi tốt nghiệp học sinh 12.	Đ/c Đỗ Văn Viên-GĐ	Theo HD của Sở GD&ĐT
	Bê giảng các lớp trung cấp nghề; tư vấn, giới thiệu việc làm cho học sinh	Đ/c Đinh Huy Chương-PGD	Theo KH của Ban CSVCDN
	Tiếp tục tư vấn, phân luồng học sinh sau THCS, THPT	BGD	Theo KH của GD

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH CÁN BỘ, GIÁO VIÊN, NHÂN VIÊN TRUNG TÂM
Năm học 2021-2022

TT	Họ và tên	Chuyên môn	Trình độ	ĐT liên hệ	Ghi chú
1	Đỗ Văn Viên	Toán, Tin	Thạc sỹ QLGD	0977567311	Giám đốc, BTCB
2	Trần Thị Nguyệt	Vật lý	ĐHSP	0387506138	Phó GD (Trưởng ban GDTX), PBTCB
3	Đình Huy Chương	Toán, Tin	Thạc sỹ QLGD	0988117977	Phó GD (Trưởng ban CSVC-DN), Chủ tịch công đoàn
4	Chu Thị Hương	Địa lý	Thạc sỹ	0974330748	Tổ trưởng GDTX
5	Đỗ Văn Dự	Toán	ĐHSP	0365301235	Tổ phó GDTX
6	Hoàng Thu Trang	Toán	ĐHSP	0345730475	
7	Vũ Thị Ngọc Bích	Vật lý	ĐHSP	0362095322	Trưởng ban TTND
8	Nguyễn T. Thu Phương	Hóa học	ĐHSP	0373781805	
9	Lã Thị Hằng	Sinh học	ĐHSP	0384947297	
10	Nguyễn Thị Hoa	Ngữ văn	ĐHSP	0973642206	
11	Hoàng Thị Hương	Ngữ văn	ĐHSP	0327561102	
12	Vi Thị Vui	Lịch sử	ĐHSP	08653669959	
13	Hoàng Thị Nga	Lịch sử	ĐHSP	0987092592	
14	Nguyễn Trần Yzit	Địa lý	ĐHSP	0972275035	
15	Phạm Thị Xuân	Tiếng Anh	ĐHSP	0394106123	
16	Ngô Đông Dương	Tin học	ĐHSP	0972861692	BTĐ
17	Nguyễn Văn An	Cơ khí	ĐHSPKT	0979754223	
18	Chu Thị Chè	Kế toán	ĐH	0986034955	Tổ trưởng VP-TH
19	Lã Thị Chăm	Hóa- Sinh	ĐHSP	0983265179	Nhân viên TB
20	Trần Ngọc Thủy	VT-TQ	ĐH	0976103087	
21	Đặng Thị Chuyên	Toán	ĐHQG	0398188060	HĐCH
22	Nguyễn Xuân Nghiên	Vật lý	ĐHSP	0339939086	HĐCH
23	Hoàng Thị Loan	Ngữ văn	ĐHSP	0987425791	HĐCH
24	Nguyễn Diệu Linh	Toán	ĐHSP	0338436189	HĐ thỉnh giảng
25	Lê Văn Mạnh	Hóa học	ĐHSP	0388125712	HĐ thỉnh giảng
26	Trần Đức Dũng	Hóa học	ĐHSP	0985993438	HĐ thỉnh giảng
27	Giáp Ninh Trang	Ngữ văn	ĐHSP	0334287544	HĐ thỉnh giảng
28	Nguyễn Trọng Nghĩa	Tin học	ĐHSP	0972956609	HĐ thỉnh giảng
29	Thân Hương Trang	Tin học	ĐHSP	0976124785	HĐ thỉnh giảng
30	Phạm Quang Khải	Bảo vệ		0815856160	HĐ công việc
31	Hoàng Văn Vương	Bảo vệ		0988057282	HĐ công việc
32	Nông Thị Nhuận	Môi trường		0963214178	HĐ công việc
33	Nguyễn T.Thu Hiền	Tạp vụ		0335336800	HĐ công việc

Phụ lục III
THỐNG KÊ SỐ LỚP, SỐ HỌC VIÊN, SỐ NGHỀ ĐÀO TẠO
Năm học 2021-2022

TT	HV Khối	Nghề đào tạo			Trường liên kết	Ghi chú
		Tên nghề	Số lớp	Số HV		
1	10	CĐNT 2021	1	32	CĐ Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc	
2		Điện DD 2021	1	32		
3		Mộc XD 2021	1	32		
4		Điện CN 2021	1	35	Trường TC Kinh tế-KT Bắc Ninh	
5		Nghiệp vụ NH 2021	1	29		
6		KTCB món ăn 2021	1	30		
Tổng (K10)			6	190		
7	11	Điện dân dụng 2020	1	19	CĐ Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc	
8		Điện công nghiệp 2020 (ĐB)	1	24		
9		Cơ điện nông thôn 2020	1	26		
10		Mộc xây dựng 2020	1	20		
11		Thú y 2020	1	23	Trường TC Kinh tế-KT Bắc Ninh	
12		Điện công nghiệp 2020 (BN)	1	27		
13		Kỹ thuật chế biến món ăn 2020	1	23		
14		Dịch vụ nhà hàng 2020	1	23		
Tổng (K11)			8	185		
15	12	May 53-M13SD-2019	1	23	CĐ Kỹ thuật công nghiệp Bắc Giang	
16		May 53-M14SD-2019	1	24		
17		Hàn 2019	1	25		
18		Chế biến gỗ 2019	1	19	CĐ Công nghệ và Nông lâm Đông Bắc	
19		Điện DD 2019	1	20		
20		Cơ điện NT 2019	1	25		
21		Vận hành máy thi công 2019	1	27	CĐ GTVT đường bộ	
Tổng (K12)			7	163		
Tổng toàn Trung tâm			21	538		